

BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI TRONG KỶ NGUYÊN SỐ TẠI VIỆT NAM: THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP

TRẦN THĂNG LONG^(*)
LÊ THỊ MINH PHƯƠNG^(**)

Ngày nhận bài: 11/6/2025 Ngày thẩm định: 16/6/2025 Ngày duyệt đăng: 15/9/2025

Tóm tắt: Kỷ nguyên số đã làm mở rộng nội hàm quyền con người với sự xuất hiện của quyền riêng tư dữ liệu, quyền được quên lãng và quyền đối với thuật toán. Trên cơ sở phân tích những thách thức chính đối với việc bảo vệ quyền con người trong kỷ nguyên số tại Việt Nam, gồm bảo vệ dữ liệu cá nhân trong phát triển chính phủ số, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin và tự do biểu đạt, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, bảo đảm quyền lao động trong nền kinh tế chia sẻ, bài viết đề xuất các giải pháp toàn diện nhằm bảo đảm hài hòa giữa phát triển công nghệ, hội nhập quốc tế và bảo vệ quyền con người trong kỷ nguyên số tại Việt Nam.

Từ khóa: bảo vệ dữ liệu cá nhân; kỷ nguyên số; quyền con người số; trí tuệ nhân tạo

1. Sự mở rộng nội hàm của quyền con người trong bối cảnh kỷ nguyên số

Kỷ nguyên công nghệ số không chỉ tạo ra các phương thức mới để thực hiện các quyền hiện có, mà còn làm nảy sinh nhu cầu về các quyền mới để đối phó với những thách thức chưa từng có trước đây⁽¹⁾. Sự mở rộng này diễn ra theo ba chiều hướng chính:

Thứ nhất, internet và các nền tảng số đã trở thành không gian quan trọng để thực hiện quyền tự do ngôn luận, tự do biểu đạt, quyền tiếp cận thông tin và quyền tham gia vào đời sống chính trị, văn hóa, xã hội. Các quyền truyền thống, như quyền tự do ngôn luận, quyền riêng tư hay quyền tiếp cận thông tin cần được hiểu, giải thích và bảo vệ trong bối cảnh mới - môi trường số.

Thứ hai, sự phát triển của công nghệ đã dẫn đến sự ra đời các quyền mới - quyền con người số. Đây là các quyền mới mà các khuôn khổ pháp lý hiện hành chưa đủ khả năng điều chỉnh một cách toàn diện⁽²⁾. Các quyền mới này bao gồm: (1) Quyền riêng tư dữ liệu (data privacy): Quyền kiểm soát thông tin cá nhân trong thế giới số, bao gồm quyền biết, truy cập, sửa đổi, xóa và phản đối việc xử lý dữ liệu cá nhân; (2) Quyền được quên lãng (right to be forgotten): Quyền yêu cầu các tổ chức xóa bỏ thông tin cá nhân khỏi cơ sở dữ liệu hoặc kết quả tìm kiếm khi thông tin đó không còn phù hợp, chính xác hoặc không cần thiết; (3) Quyền đối với thuật toán (algorithmic rights): Quyền được biết và phản đối các quyết định tự động ảnh hưởng đến cá nhân, đặc biệt khi các quyết định này dựa trên phân tích dữ liệu và thuật toán AI⁽³⁾, bao gồm quyền giải thích về logic đằng sau các quyết định tự động và quyền không bị phân biệt đối xử

^(*) PGS, TS, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

^(**) ThS, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

bởi thuật toán; (4) Quyền được bảo vệ khỏi các cuộc tấn công mạng, đánh cắp danh tính, lừa đảo trực tuyến và các hình thức tội phạm mạng khác⁽⁴⁾; (5) Quyền tiếp cận internet - một quyền cơ bản trong thời đại số, được Liên hợp quốc ghi nhận là “một công cụ không thể thiếu để thúc đẩy quyền tiếp cận thông tin”⁽⁵⁾; (6) Quyền số của trẻ em, bao gồm quyền được bảo vệ danh tính số, quyền riêng tư và quyền được quên lãng đặc biệt dành cho trẻ em trong môi trường số⁽⁶⁾.

Thứ ba, các quyền mới trong nền kinh tế số. Sự phát triển của nền kinh tế số, thương mại điện tử và lao động số đã làm nảy sinh các vấn đề mới liên quan đến quyền kinh tế, xã hội, như quyền lao động, bảo hiểm xã hội, lương tối thiểu hay quyền thành lập công đoàn trong nền kinh tế chia sẻ (sharing economy), quyền của người tiêu dùng trong thương mại điện tử và quyền sở hữu trí tuệ trong môi trường số.

Như vậy, quyền con người trong thời đại số không chỉ là sự bổ sung thêm các quyền mới, mà còn là sự thay đổi về bản chất các quyền truyền thống, đòi hỏi cách tiếp cận mới trong việc nghiên cứu, giải thích và bảo vệ quyền con người.

2. Thực trạng khung pháp lý và thách thức đối với việc bảo vệ quyền con người trong kỷ nguyên số ở Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, khung pháp lý hiện hành về bảo vệ quyền con người trong kỷ nguyên số

Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) là văn bản pháp lý cao nhất ghi nhận các quyền cơ bản của con người, trong đó có những quy định quan trọng liên quan đến bảo vệ quyền con người trong môi trường số (Điều 21, Điều 25). Đây là cơ sở để xây dựng các đạo luật chuyên ngành liên quan. Luật Dữ liệu năm 2024, Luật Viễn thông năm 2023 và Luật Giao dịch điện tử năm 2023 là ba văn bản pháp luật quan trọng nhằm điều chỉnh và thúc đẩy sự phát triển của lĩnh vực viễn thông và giao dịch điện tử trong bối cảnh chuyển đổi số. Đặc biệt, Luật

Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026) đánh dấu bước tiến quan trọng trong việc xây dựng môi trường số an toàn và minh bạch tại Việt Nam, tạo khung pháp lý toàn diện để bảo vệ quyền riêng tư của người dân trong thời đại chuyển đổi số. Luật đã thể chế hóa các chủ trương lớn của Đảng về Chiến lược An ninh mạng quốc gia, về phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số, thiết lập hành lang pháp lý cho môi trường số an toàn tại Việt Nam.

Luật An ninh mạng năm 2018 và Luật An toàn thông tin mạng năm 2015 thể hiện cam kết của Việt Nam trong việc xây dựng một không gian mạng an toàn, lành mạnh, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ quyền con người và quyền công dân trong kỷ nguyên số. Các luật này tập trung vào bảo vệ hệ thống thông tin và dữ liệu cá nhân, bảo vệ thông tin cá nhân trên không gian mạng, quy định về an toàn thông tin và trách nhiệm của các tổ chức xử lý dữ liệu cá nhân, yêu cầu các tổ chức, cá nhân thu thập dữ liệu phải có sự đồng ý của chủ thể, quản lý thông tin trên mạng, yêu cầu các nền tảng trực tuyến gỡ bỏ nội dung vi phạm theo yêu cầu của cơ quan chức năng, biện pháp bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội trên không gian mạng. Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) bổ sung nhiều quy định liên quan đến tội phạm mạng, bao gồm tội xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác (Điều 289), tội phát tán thông tin sai sự thật gây hậu quả nghiêm trọng (Điều 288). Hình sự hóa các vi phạm pháp luật trên không gian mạng đã phản ánh bước tiến trong nhận thức pháp lý của Việt Nam, phù hợp với xu hướng quốc tế trong xử lý tội phạm mạng và hỗ trợ công tác điều tra, xử lý tội phạm mạng xuyên biên giới⁽⁷⁾.

Để cụ thể hóa các luật này, Chính phủ và các bộ, ngành đã ban hành nhiều nghị định, thông tư hướng dẫn, như Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính

phủ “quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử”; Thông tư số 09/2020/TT-BTTTT ngày 24/4/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông “ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh”; Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ “về bảo vệ dữ liệu cá nhân”; Nghị định số 165/NĐ-CP ngày 31/6/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu; Quy chế An toàn thông tin mạng và an ninh mạng ban hành kèm theo Quyết định số 1013/QĐ-BTC ngày 19/5/2023 của Bộ Tài chính. Ngoài ra, còn rất nhiều nghị định, thông tư khác hướng dẫn chi tiết việc thực thi các luật liên quan đến môi trường số, bảo đảm quyền con người trong không gian mạng.

Việt Nam đã xây dựng khung pháp lý tương đối đầy đủ. Tuy nhiên, việc thực thi hiệu quả các quy định này vẫn là thách thức lớn, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng và nâng cao nhận thức của người dân. Do đó, cần tiếp tục hoàn thiện pháp luật, nâng cao năng lực thực thi và đẩy mạnh hợp tác quốc tế nhằm bảo đảm quyền con người trong môi trường số⁽⁸⁾.

Thứ hai, những thách thức mới liên quan đến bảo vệ quyền con người trong kỷ nguyên số tại Việt Nam hiện nay

Một là, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong bối cảnh phát triển chính phủ số. Chính phủ số có thể hiểu là mô hình quản trị nhà nước sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) để cải thiện hiệu quả, minh bạch và chất lượng dịch vụ công, tăng cường tương tác giữa chính phủ với người dân và doanh nghiệp. Trước hết, việc phát triển chính phủ số làm tăng nguy cơ rò rỉ và xâm phạm dữ liệu cá nhân. Hệ thống của chính phủ số lưu trữ một lượng lớn dữ liệu cá nhân, bao gồm thông tin định danh, y tế, tài chính. Các cuộc tấn công mạng có thể dẫn đến rò rỉ thông tin, ảnh hưởng đến quyền riêng tư⁽⁹⁾. Việc liên thông

dữ liệu giúp cải thiện hiệu quả hoạt động, nhưng cũng đặt ra nguy cơ lạm dụng thông tin cá nhân. Chẳng hạn, dữ liệu y tế có thể bị chia sẻ tự động với ngân hàng mà không có sự đồng ý của công dân, từ đó, quyền lợi của người dân có thể bị ảnh hưởng. Mặt khác, do nhận thức chưa đầy đủ và kỹ năng bảo vệ dữ liệu của người dùng còn hạn chế, dẫn đến việc sử dụng mật khẩu yếu hoặc chia sẻ thông tin trên mạng xã hội. Điều này tạo cơ hội cho tội phạm mạng lợi dụng. Các biện pháp bảo mật, như mã hóa dữ liệu, xác thực đa yếu tố luôn đòi hỏi chi phí lớn và đội ngũ chuyên môn cao, điều mà hiện nay nhân lực trong nước chưa đáp ứng được. Bên cạnh đó, khung pháp lý hiện nay tại Việt Nam về bảo vệ dữ liệu cá nhân cần tiếp tục quá trình hoàn thiện nhằm theo kịp tốc độ phát triển công nghệ, đáp ứng yêu cầu của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị “về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”.

Hai là, bảo đảm theo kịp tốc độ phát triển công nghệ xác thực đa yếu tố. Việc cụ thể hóa và thực thi quyền tự do ngôn luận và tiếp cận thông tin còn gặp nhiều hạn chế. Các quy định pháp luật hiện hành chưa đồng bộ, thiếu rõ ràng, dẫn đến việc áp dụng và bảo vệ quyền của công dân chưa hiệu quả. Bên cạnh đó, việc thiếu một hệ thống giám sát độc lập cũng làm giảm hiệu quả thực thi quyền tiếp cận thông tin⁽¹⁰⁾.

Tiếp đến, việc quản lý và kiểm soát thông tin trên internet, bao gồm cả mạng xã hội, đặt ra nhiều thách thức đối với quyền tự do biểu đạt. Các biện pháp kiểm soát chặt chẽ có thể dẫn đến hạn chế quyền tự do ngôn luận của người dân. Ngoài ra, việc xác định ranh giới giữa bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm quyền tự do biểu đạt còn nhiều tranh cãi⁽¹¹⁾. Sự chênh lệch về hạ tầng kỹ thuật, trình độ công nghệ và khả năng sử dụng công nghệ giữa các vùng miền, nhóm đối tượng khác nhau tạo ra rào cản trong việc tiếp cận thông tin và tham gia vào các hoạt động trực tuyến⁽¹²⁾.

Hiện nay, Việt Nam thiếu cơ chế để người dân tham gia vào quá trình hoạch định và thực thi chính sách liên quan đến môi trường số hiệu quả. Điều này có thể dẫn đến việc các chính sách không phản ánh đúng nhu cầu và quyền lợi của mỗi công dân nói riêng và xâm phạm đến quyền tự do biểu đạt và tiếp cận thông tin của công dân nói chung⁽¹³⁾.

Ba là, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong nền kinh tế số. Sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc sao chép, phân phối và sử dụng trái phép các sản phẩm trí tuệ, như âm nhạc, phim ảnh và phần mềm. Một mặt, các nền tảng trực tuyến giúp việc tiếp cận và chia sẻ nội dung trở nên dễ dàng hơn, mặt khác, gây ra tình trạng vi phạm bản quyền ngày càng tăng⁽¹⁴⁾. Sự phát triển của công nghệ deepfake, AI tổng hợp nội dung và các công cụ chỉnh sửa tiên tiến đang khiến việc làm giả hoặc sao chép nội dung ngày càng tinh vi, gây khó khăn trong việc xác định vi phạm⁽¹⁵⁾.

Sự phát triển của công nghệ số dẫn đến các thách thức trong việc bảo vệ quyền con người về kinh tế, như bản quyền, quyền tác giả trong bối cảnh xuất hiện các thành quả sáng tạo do AI tạo ra; tình trạng vi phạm sở hữu trí tuệ, như vi phạm bản quyền, lạm dụng nhãn hiệu và bằng sáng chế trong thương mại điện tử, do tính ẩn danh và khả năng dịch chuyển linh hoạt của các thực thể vi phạm trên không gian mạng⁽¹⁶⁾. Việt Nam thiếu các công cụ hữu hiệu để chống độc quyền, cạnh tranh không lành mạnh và bảo vệ doanh nghiệp Việt trên không gian mạng⁽¹⁷⁾.

Bốn là, bảo đảm quyền lao động trong nền kinh tế chia sẻ và tự động hóa. Trong nền kinh tế chia sẻ, tự động hóa và chuyển đổi số làm thay đổi đáng kể thị trường việc làm và quan hệ lao động. Khi công nghệ trí thông minh nhân tạo (AI) cho phép robot có khả năng tương tác với con người, con người sẽ làm việc với robot, vì vậy tổ chức đại diện cho quyền lợi của người lao động là công đoàn sẽ dần mất đi tầm ảnh hưởng.

Công nghệ tự động hóa dần sẽ thay thế lao động thủ công, đặc biệt trong các công việc lặp đi lặp lại hoặc có tính chất giản đơn. Thị trường sẽ gia tăng nhu cầu về lao động có tay nghề, kỹ thuật cao, đặc biệt là các kỹ năng liên quan đến công nghệ, kỹ thuật số. Trong khi đó, người lao động hiện nay chưa được trang bị đầy đủ những kỹ năng này, dẫn đến khó khăn trong việc tìm kiếm và duy trì việc làm trong môi trường làm việc mới⁽¹⁸⁾.

Trong nền kinh tế chia sẻ, các giao dịch phải thông qua một hoặc một số nền tảng công nghệ đã và đang tạo ra cơ hội việc làm linh hoạt cho nhiều người lao động. Tuy nhiên, do đặc thù này, người lao động phải đối mặt với tình trạng việc làm thiếu ổn định, không bảo đảm về thu nhập và an sinh xã hội, không có hợp đồng lao động chính thức, không được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc và các quyền lợi lao động khác. Điều này khiến họ dễ bị tổn thương khi gặp rủi ro, như tai nạn lao động hoặc bệnh tật. Khi phát triển các ứng dụng độc quyền, các công ty giữ quyền kiểm soát đối với việc phân bổ công việc, điều kiện làm việc và mức giá quy định, áp đặt các tiêu chuẩn tối thiểu và các hình thức kỷ luật từ nhẹ đến nghiêm trọng cho nhân viên. Hiện nay, Việt Nam đang thiếu các quy định pháp lý điều chỉnh chuyên sâu cũng như chưa có cơ chế kiểm soát để bảo đảm quyền lợi của người lao động trong mô hình kinh tế chia sẻ⁽¹⁹⁾.

3. Kiến nghị

Thứ nhất, hoàn thiện khung pháp lý về bảo đảm quyền con người số

Cần nhanh chóng xây dựng luật bảo vệ quyền con người trong môi trường số, luật cần quy định cụ thể về nội dung của các quyền, giới hạn của các quyền, cơ chế thực thi và bảo vệ quyền, trách nhiệm của các bên liên quan trong việc bảo đảm các quyền này. Luật này có thể tham khảo mô hình của Quy định chung về Bảo vệ dữ liệu (GDPR) của Liên minh châu Âu (EU), nhưng cần điều chỉnh cho phù hợp với bối cảnh cụ thể của Việt Nam.

Khản trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật hiện hành liên quan đến quyền con người trong môi trường số, như Luật An toàn thông tin mạng năm 2015, Luật An ninh mạng năm 2018, Luật Viễn thông năm 2023, Luật Giao dịch điện tử năm 2023, Luật Dữ liệu năm 2024, để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất. Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025 đã làm rõ và mở rộng phạm vi bảo vệ của quyền riêng tư dữ liệu, bao gồm quyền kiểm soát, truy cập, sửa đổi, xóa và phản đối việc xử lý dữ liệu cá nhân; trách nhiệm của các nền tảng trực tuyến trong việc xóa bỏ thông tin cá nhân theo yêu cầu của chủ thể dữ liệu; quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân trong một số hoạt động (Chương 2). Những vấn đề này hiện mới nằm ở quy định chung của Luật, cần thiết phải sớm có văn bản hướng dẫn thi hành nhằm giải thích chi tiết, cụ thể cho các chủ thể liên quan và cơ quan chức năng thực thi đầy đủ và có hiệu quả.

Xây dựng khung pháp lý về quản trị đạo đức AI và lấy con người làm trung tâm. Khung pháp lý này cần quy định về các nguyên tắc, tiêu chuẩn và yêu cầu đối với việc phát triển và sử dụng AI tại Việt Nam, bảo đảm AI được phát triển và sử dụng theo cách tôn trọng quyền con người, bảo đảm công bằng, minh bạch và có trách nhiệm giải trình⁽²⁰⁾. Khung pháp lý này có thể tham khảo Đạo luật Trí tuệ nhân tạo (AI) của Liên minh châu Âu (EU), nhưng cần được điều chỉnh phù hợp với bối cảnh cụ thể của Việt Nam.

Cần sửa đổi, bổ sung Bộ luật Lao động năm 2019 đối với các quy định về quyền lao động trong nền kinh tế chia sẻ và lao động nền tảng, bảo đảm người lao động trong các mô hình việc làm mới này được hưởng các quyền lao động cơ bản, như bảo hiểm xã hội, lương tối thiểu, an toàn lao động⁽²¹⁾. Đồng thời, cần có các quy định về đào tạo, đào tạo lại để giúp người lao động thích ứng với quá trình tự động hóa và chuyển đổi số.

Sửa đổi, bổ sung Luật Sở hữu trí tuệ năm 2015 đối với các quy định về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong môi trường số, bao gồm

quy định về bảo vệ bản quyền trên internet, quy định về trách nhiệm của các nền tảng trực tuyến trong việc ngăn chặn vi phạm bản quyền, quy định về bảo hộ đối với các thành quả sáng tạo do AI tạo ra⁽²²⁾.

Thứ hai, thiết lập cơ quan quản lý chuyên trách bảo vệ quyền con người số

Cần thành lập cơ quan đầu mối về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Theo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025, trách nhiệm này được giao cho Bộ Công an, trừ những trường hợp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng (khoản 2 Điều 36), Ủy ban Bảo vệ dữ liệu cá nhân. Tuy nhiên, để bảo đảm việc thực thi có hiệu quả trách nhiệm quản lý và thực thi pháp luật về bảo vệ quyền con người số, cần có đơn vị chuyên trách cũng như sớm ban hành quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn trong bảo vệ dữ liệu cá nhân, điều tra và xử phạt đối với các vi phạm, xử lý các khiếu nại liên quan đến vi phạm, cũng như nhiệm vụ đưa ra các hướng dẫn, khuyến nghị về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Thành lập Hội đồng quốc gia về đạo đức AI bao gồm đại diện từ các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp công nghệ, tổ chức xã hội dân sự và các chuyên gia trong lĩnh vực AI và quyền con người, có nhiệm vụ đưa ra các hướng dẫn, tiêu chuẩn về phát triển và sử dụng đạo đức AI, giám sát việc tuân thủ các tiêu chuẩn này, đánh giá tác động của AI đối với quyền con người, quyền công dân.

Thiết lập cơ chế giám sát việc thực thi, đánh giá tác động của các chính sách, pháp luật đối với việc bảo vệ quyền con người số và xác định các vấn đề, thách thức mới nảy sinh.

Thứ ba, ứng dụng công nghệ trong bảo vệ quyền con người số

Cần đầu tư nghiên cứu và phát triển các giải pháp công nghệ, như mã hóa dữ liệu, xác thực đa yếu tố, công nghệ ẩn danh hóa dữ liệu, để tăng cường bảo vệ dữ liệu cá nhân trong môi trường số⁽²³⁾. Đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng nguyên tắc “bảo vệ dữ liệu thiết kế từ đầu” trong phát triển sản phẩm, dịch vụ.

Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025 không quy định cụ thể về công nghệ blockchain trong quản lý và bảo vệ dữ liệu. Tuy nhiên, Luật có một số quy định gián tiếp hỗ trợ việc áp dụng công nghệ mới trong thí điểm chuyển đổi số, quy định đặc thù cho các lĩnh vực công nghệ hiện đại (bao gồm AI, blockchain, metaverse) và yêu cầu áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật để bảo vệ dữ liệu. Như vậy, blockchain có thể được ứng dụng trong khuôn khổ các nguyên tắc chung của Luật. Do đó, cần thiết thúc đẩy ứng dụng blockchain trong quản lý dữ liệu nhằm tạo ra hệ thống quản lý dữ liệu cá nhân minh bạch, an toàn và có trách nhiệm giải trình.

Phát triển các công cụ công nghệ để giám sát và phát hiện vi phạm quyền con người trong môi trường số, như vi phạm bảo vệ dữ liệu, vi phạm quyền tự do biểu đạt trực tuyến, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. Các công cụ này có thể sử dụng AI để phân tích dữ liệu lớn, phát hiện các mẫu hình bất thường và đưa ra cảnh báo sớm về các vi phạm tiềm ẩn.

Thứ tư, nâng cao nhận thức và năng lực về quyền con người số

Tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là những người làm việc trong lĩnh vực công nghệ thông tin, an ninh mạng về nội dung và cách thức bảo vệ quyền con người trong môi trường số⁽²⁴⁾. Đồng thời, tổ chức các chương trình đào tạo cho doanh nghiệp công nghệ về trách nhiệm của họ trong việc tôn trọng và bảo vệ quyền con người số.

Cần phát động các chiến dịch truyền thông để nâng cao nhận thức của người dân về quyền con người số, cách thức bảo vệ quyền trong môi trường số và các rủi ro, thách thức đối với quyền con người trong kỷ nguyên số. Các chiến dịch này cần sử dụng nhiều kênh truyền thông khác nhau, bao gồm truyền hình, radio, mạng xã hội và các hình thức truyền thông trực tiếp.

Xây dựng chương trình giáo dục về quyền con người số trong trường học và đưa nội dung này vào chương trình giáo dục của các trường phổ thông và đại học, giúp học sinh, sinh viên hiểu rõ quyền của mình trong môi trường số, cách thức bảo vệ quyền và trách nhiệm tôn trọng quyền của người khác.

Thứ năm, tăng cường hợp tác quốc tế trong bảo vệ quyền con người số

Việt Nam cần tham gia tích cực vào các diễn đàn, như Internet Governance Forum (IGF), Global Digital Compact của Liên hợp quốc và các sáng kiến khác về quản trị internet và bảo vệ quyền con người số. Hoạt động này giúp Việt Nam theo dõi xu hướng phát triển mới, học hỏi kinh nghiệm quốc tế và đóng góp tiếng nói vào việc xây dựng các tiêu chuẩn, nguyên tắc quốc tế về bảo vệ quyền con người số.

Cần hợp tác với các tổ chức quốc tế, như Liên hợp quốc, OECD, APEC, EU trong việc trao đổi kinh nghiệm, đào tạo cán bộ và nâng cao năng lực bảo vệ quyền con người số. Đặc biệt, cần tận dụng chương trình hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức này để nâng cao năng lực cho các cơ quan, tổ chức có nhiệm vụ bảo vệ quyền con người số tại Việt Nam.

Cần đàm phán và ký kết các thỏa thuận hợp tác với các quốc gia, tổ chức quốc tế về bảo vệ quyền con người số, đặc biệt trong lĩnh vực bảo vệ dữ liệu cá nhân, chống tội phạm mạng và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong môi trường số. Các thỏa thuận này sẽ tạo cơ sở pháp lý cho sự hợp tác hiệu quả trong việc giải quyết các vấn đề xuyên biên giới liên quan đến quyền con người số.

Tóm lại, bằng việc triển khai đồng bộ các giải pháp nêu trên, Việt Nam có thể xây dựng và hoàn thiện cơ chế bảo vệ quyền con người, quyền công dân trong kỷ nguyên số, đáp ứng yêu cầu của quá trình hội nhập quốc tế và phát triển Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, bảo đảm hài hòa giữa phát triển công nghệ, hội nhập quốc tế và bảo vệ quyền con người □

- (1) Gasser, U, *Recoding Privacy Law: Reflections on the Future Relationship Among Law, Technology and Privacy*, Harvard Law Review Forum, 2016, 130, 61- 63
- (2) OECD, ‘*Going Digital: Shaping Policies, Improving Lives*’, OECD Publishing 2023, 156, https://www.oecd.org/en/publications/going-digital-shaping-policies-improving-lives_9789264312012-en.html
- (3) Barocas, S., & Selbst, A. D, *Big Data’s Disparate Impact*, California Law Review, 104, 671-732
- (4) Schneier, B. (2023), *Data and Goliath: The Hidden Battles to Collect Your Data and Control Your World*. W. W. Norton & Company, 2016, 45-48
- (5) Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc, *Nghị quyết số 32/13: Thúc đẩy, bảo vệ và thụ hưởng quyền con người trên internet*. UN Doc A/HRC/RES/32/13, 2016
- (6) Livingstone, S. et al, *Children’s Data and Privacy Online: Growing Up in a Digital Age*, London School of Economics and Political Science. <https://www.lse.ac.uk/media-and-communications/research/research-projects/childprivacyonline>, 2023
- (7) Minh Hiền, *Chủ động hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm hình sự*, <https://cand.com.vn>, ngày 22/02/2025
- (8) Đinh Thị Thu Thủy, *Hoàn thiện pháp luật bảo vệ an ninh mạng hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia*, <https://lsvn.vn>, ngày 03/02/2025
- (9) Đinh Phạm Minh Nghĩa, Nguyễn Kim Ngân & Vũ Thị Mỹ Hà, *Một số vấn đề và kiến nghị hoàn thiện trong việc tích hợp thông tin cá nhân vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư*, <https://tapchitoaan.vn>, ngày 20/01/2025
- (10) Đinh Hữu Khoa, Huỳnh Quốc Bảo và Trịnh Bình Minh, *Hoàn thiện quy định pháp luật về quyền tự do ngôn luận, báo chí và thông tin*, <https://tapchitoaan.vn>, ngày 04/12/2024
- (11) Trần Thị Loan, *Quyền tự do biểu đạt trong pháp luật nhân quyền quốc tế và pháp luật Việt Nam hiện nay*, <https://tapchicongthuong.vn>, ngày 03/3/2023

- (12) Minh Anh, *Bảo đảm quyền tiếp cận công nghệ số cho người dân*, <https://nhandan.vn>, ngày 12/8/2025
- (13) Đặng Việt Đạt & Hoàng Thị Quyên, *Bảo đảm quyền tham gia của người dân trong tiến trình xây dựng chính phủ số ở Việt Nam*, <https://lyluanchinhtri.vn>, ngày 13/8/2024
- (14) Cao Thị Lê Thương, *Biện pháp công nghệ bảo vệ quyền tác giả theo quy định của Hiệp ước WCT và pháp luật Việt Nam*, <https://tapchicongthuong.vn>, ngày 15/11/2021
- (15) Hoàng Yến, *Deepfake - Công cụ hay mối đe dọa*, <https://ictvietnam.vn>, ngày 12/01/2025
- (16) Trang Anh, *Bảo vệ bản quyền tác giả trong hoạt động thương mại điện tử*, <https://nhandan.vn>, ngày 12/8/2025
- (17) Thái Thanh Vân, *Pháp luật sở hữu trí tuệ ở Việt Nam hiện nay: những thách thức và các giải pháp hoàn thiện*, Tạp chí Công thương, <https://tapchicongthuong.vn>, ngày 13/02/2024
- (18) Nguyễn Hoàng Hà, *Xử lý vấn đề việc làm và quan hệ lao động trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0*, <https://lyluanchinhtrivatruyenthong.vn>, ngày 02/9/2021
- (19) Phạm Văn Hiếu, *Người lao động trong nền kinh tế GIG: cơ hội và thách thức cho thị trường lao động Việt Nam*, <https://kinhtevadubao.vn>, ngày 08/01/2024
- (20) UNESCO, ‘*Recommendation on the Ethics of Artificial Intelligence*’, <https://unesdoc.unesco.org>, ngày 22/3/2025
- (21) ILO, *World Employment and Social Outlook 2023: The role of digital labour platforms in transforming the world of work*, <https://www.ilo.org/publications/flagship-reports/role-digital-labour-platforms-transforming-world-work>
- (22) Nguyễn Ngọc Hồng Dương, *Bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm của trí tuệ nhân tạo*, <https://tapchicongthuong.vn>, ngày 17/6/2022
- (23) ENISA (European Union Agency for Cybersecurity), *Privacy by design in big data: An overview of privacy enhancing technologies in the era of big data analytics*, <https://www.enisa.europa.eu>, 2025
- (24) Bộ Thông tin và Truyền thông, *Báo cáo đánh giá mức độ nhận thức về quyền riêng tư dữ liệu của người dùng internet Việt Nam*, <https://mic.gov.vn>, năm 2023